

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 3 - SƠN LA**
Bản án số: 42/2025/HS-ST
Ngày 29-9- 2025

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 3 - SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Mai.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hà Văn Cương và ông Nguyễn Văn Nghĩa

- Thư ký phiên tòa: Bà Lý Thị Thùy Linh – Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 3 - Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 – Sơn La tham gia phiên tòa:
Bà Lò Thị Kim – Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 9 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 3 - Sơn La xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 41/2025/TLST-HS ngày 16/9/2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 42/2025/QĐXXST-HS ngày 18/9/2025 đối với bị cáo:

Quàng Văn M; tên gọi khác: Không; sinh năm 1983 tại huyện S, tỉnh Sơn La (cũ); nơi cư trú: Bản H, xã C, tỉnh Sơn La. dân tộc: Khơ Mú; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 02/12; nghề nghiệp: Trồng trọt; chức vụ, đảng phái, đoàn thể: Không; con ông: Quàng Văn H (Đã chết) và bà Quàng Thị B, sinh năm 1952; vợ là Quàng Thị S, sinh năm 1986 và có 04 con, lớn nhất sinh năm 2003, nhỏ nhất sinh năm 2009; tiền sự: Không; tiền án: có 02 tiền án, cụ thể:

Tại bản án số 112/2016/HSST ngày 12/8/2016 của TAND huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La (trước khi sáp nhập) xử phạt 07 năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy, chấp hành xong án phạt tù ngày 22/4/2021 (chưa xóa án tích).

Tại bản án số 159/2022/HSST ngày 25/8/2022 của TAND huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La (trước khi sáp nhập) xử phạt 24 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, chấp hành xong án phạt tù ngày **02/3/2024** (chưa xóa án tích).

Bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 04/6/2025 cho đến nay, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 23 giờ 15 phút ngày 04/6/2025, tại [bản H, xã C, huyện S](#) (cũ) Tổ công tác [Công an xã C, huyện S](#) (cũ) phối hợp với phòng PC04 [Công an tỉnh S](#) và [Đồn Biên phòng cửa khẩu C](#) làm nhiệm vụ, phát hiện và bắt quả tang [Quàng Văn M](#) cất giấu trái phép trong túi quần bên phải đang mặc 01 lọ nhựa được quấn băng dính màu đen, nắp màu vàng, bên trong là Heroine được gói trong 09 gói nilon màu xanh.

Ngày 05/6/2025 tại [Phòng K Công an tỉnh S](#), Hội đồng bóc mở niêm phong đã tiến hành cân tịnh, xác định khối lượng và trích mẫu giám định, kết quả: Số bột màu trắng trong 09 gói nilon có khối lượng là 5,63 gam đã trích 0,26 gam làm mẫu gửi giám định ký hiệu T, vật chứng còn lại là 5,37 gam ký hiệu L.

Tại bản kết luận giám định số 643/KL ngày 06/6/2025 của [Phòng K Công an tỉnh S](#), kết luận:

- Mẫu ký hiệu T gửi giám định là ma túy, loại Heroine ([H](#)), có tên khoa học là [D](#), được quy định tại Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất; khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,26 gam.

- Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 5,63 gam; loại Heroine ([H](#)), có tên khoa học là [D](#), được quy định tại Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất.

Quá trình điều tra bị cáo [Quàng Văn M](#) khai nhận: [M](#) là người đang có 02 tiền án về tội phạm ma túy chưa được xóa án tích. Đầu tháng 5/2025 [M](#) đem theo số tiền 2.300.000 đồng (là tiền lao động tiết kiệm mà có) một mình điều khiển xe mô tô đi từ nhà ở [bản H, xã C đến bản K, xã M, huyện S](#) (cũ) để tìm mua ma túy về sử dụng và bán lẻ kiếm lời. Khi đến [bản K](#), [M](#) gặp một người đàn ông khoảng 50 tuổi, qua nói chuyện người này giới thiệu tên [Sông V ở bản K, xã M](#), [M](#) nhờ [L1](#) đưa đi tìm mua ma túy thì [L1](#) đồng ý. [M](#) điều khiển xe mô tô chở theo [L1](#) ngồi sau chỉ đường đi lên khu vực đường tuần tra biên giới thuộc [bản B, xã M](#). Khi lên đến đường tuần tra May với [L1](#) gặp một người phụ nữ dân tộc Mông (người quốc tịch Lào), [M](#) dừng xe lại rồi [L1](#) qua trao đổi, hỏi mua được một cục Heroine với số tiền 1.300.000 đồng và 50 viên [H1](#) phiến với giá 600.000 đồng từ người phụ nữ này (tiền mua ma túy là do [M](#) đưa cho [L1](#), số ma túy đều được gói bằng các mảnh nilon màu xanh). Mua được ma túy, [M](#) giấu số ma túy vào túi quần đang mặc rồi điều khiển xe mô tô chở [L1](#) đi về, khi về đến khu vực [bản N, xã M](#) thì [L1](#) xuống xe và tự đi bộ về bản Kéo Co, [xã M](#), còn [M](#) điều khiển xe mô tô đi về nhà. May về đến nhà đã chia [cục H2](#) ra và gói riêng thành 13 gói bằng các mảnh nilon màu xanh rồi cho chung vào một lọ nhựa được quấn băng dính màu đen, nắp màu vàng. Từ khi mua được ma túy đến ngày 04/6/2025 [M](#) đã sử dụng hết 50 viên [H1](#) phiến với 04 gói Heroine, còn lại 09 gói Heroine trong lọ nhựa [M](#) cho vào túi quần đang mặc để sử dụng dần và bán kiếm lời. Đến 23 giờ 15 phút ngày 04/6/2025 khi [M](#) đang ở nhà thì tổ công tác đến kiểm tra, phát hiện và bắt quả tang, thu giữ vật chứng.

Tại bản cáo trạng số: 38/CT-VKS-KV3 ngày 15/9/2025, của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 – Sơn La đã truy tố bị cáo [Quàng Văn M](#) về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm i, q khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, bị cáo [Quàng Văn M](#) đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình thừa nhận bản cáo trạng truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội.

Trong phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 – Sơn La trình bày lời luận tội, giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo theo cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo [Quàng Văn M](#) phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy.

Áp dụng điểm i, q khoản 2 Điều 251 điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo [Quàng Văn M](#) từ 08 năm 06 tháng đến 09 năm tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

Về vật chứng vụ án: **Tịch thu tiêu hủy** 01 phong bì niêm phong, gồm: L= 5,37 gam Heroine; 01 lọ nhựa cuốn băng dính màu đen, nắp màu vàng.

Bị cáo phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định.

Ý kiến của bị cáo: Nhất trí với phần luận tội của kiểm sát viên, đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của cơ quan, người tiến hành tố tụng: Cơ quan điều tra Công an, điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Người tham gia tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tình tiết định tội, định khung hình phạt:

Về luật áp dụng: Bộ luật Hình sự sửa đổi bổ sung năm 2025 đã có hiệu lực pháp luật. Tuy nhiên, bị cáo thực hiện hành vi phạm tội trước 0 giờ 00 phút ngày 01 tháng 7 năm 2025, quy định tại khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự sửa đổi bổ sung 2025 không thuộc trường hợp có lợi cho người phạm tội nên Hội đồng xét xử áp dụng Bộ luật hình sự 2015 sửa đổi bổ sung 2017 đối với bị cáo.

Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, vẫn giữ nguyên lời khai như đã khai tại Cơ quan cảnh sát điều tra, không thay đổi, bổ sung nội dung gì, hoàn toàn nhất trí với nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 – Sơn La, là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật. Bị cáo

khẳng định khai báo tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa là hoàn toàn tự nguyện và đúng với sự việc đã thực hiện.

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với: Biên bản bắt người phạm tội quả tang lập ngày 04/6/2025; Kết luận giám định số 643/KL ngày 06/6/2025 của [Phòng K Công an tỉnh S](#); Các biên bản ghi lời khai, biên bản hỏi cung đối với bị cáo về thời gian, địa điểm, diễn biến việc thực hiện hành vi phạm tội; Biên bản ghi lời khai của người chứng kiến và phù hợp với các chứng cứ khác trong hồ sơ.

Từ những căn cứ nêu trên có đủ cơ sở kết luận: Ngày 04/6/2025 tại bản Huỗi Nương, [xã C, huyện S, tỉnh Sơn La](#) (sau sáp nhập là bản Huỗi Nương, [xã C, tỉnh Sơn La](#)) bị cáo [Quàng Văn M](#) cất giấu trái phép 5,63 gam Heroine nhằm mục đích sử dụng và bán kiếm lời đã phạm vào tội Mua bán trái phép chất ma túy với tình tiết định khung hình phạt quy định tại điểm i khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại bản án số 159/2022/HSST ngày 25/8/2022 của TAND huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La (trước khi sáp nhập) đã áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự tái phạm theo điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự, ngày 02/3/2024 bị cáo mới chấp hành xong bản án, chưa xóa án tích. Ngày 04/6/2025 bị cáo tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm quy định tại điểm b khoản 2 Điều 53 Bộ luật hình sự, là tình tiết định khung hình phạt quy định tại điểm q khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

[3] *Xét về tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo:*

Bị cáo là người có năng lực chịu trách nhiệm về hình sự, biết rõ chất ma túy là chất Nhà nước cấm mua bán, sử dụng, nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm vào chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, gây mất trật tự trị an xã hội, tiếp tay cho các đối tượng hàm lời có cơ hội lưu thông buôn bán ma túy.

[4] *Xét về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:*

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Sau khi phạm tội, bị cáo thành khẩn khai báo, tại phiên tòa tỏ ra ăn năn hối cải về việc đã làm, nên cần áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự để xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự phần nào đối với bị cáo.

Từ sự phân tích trên, căn cứ vào tính chất, mức độ hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để cải tạo, giáo dục bị cáo, đồng thời nhằm mục đích răn đe và phòng ngừa chung.

[5] *Về hình phạt bổ sung:* Quá trình điều tra xác minh xét thấy, bị cáo không có tài sản có giá trị, thu nhập không ổn định, là đối tượng nghiện ma túy. Do đó không áp dụng hình phạt bổ sung.

[6] *Vật chứng vụ án:*

Đối với vật chứng là 01 phong bì niêm phong, gồm: L= 5,37 gam Heroine; 01 lọ nhựa cuốn băng dính màu đen, nắp màu vàng. Là vật nhà nước cầm tàng trữ và công cụ bị cáo dùng vào việc phạm tội không giá trị sử dụng được cần tịch thu tiêu hủy. Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[7] *Các vấn đề khác:*

Đối với 01 xe máy bị cáo sử dụng làm công cụ phương tiện mua ma túy nhưng không có biển số, không có số khung số máy, đã bán sắt vụn cho người không quen biết nên cơ quan điều tra không có căn cứ truy tìm, thu giữ là đúng quy định.

Đối với 50 viên [H1](#) phiên mua được, bị cáo khai nhận đã sử dụng hết nên Cơ quan CSĐT [Công an tỉnh S](#) không có chứng cứ để truy cứu trách nhiệm hình sự nên có văn bản đề nghị [Công an xã C](#), tỉnh Sơn La xử phạt vi phạm hành chính là có căn cứ và đảm bảo theo quy định.

[Quàng Văn M](#) khai nhận mua ma túy từ người phụ nữ dân tộc Mông không rõ danh tính không biết họ và tên, địa chỉ cụ thể của những người này nên Cơ quan CSĐT [Công an tỉnh S](#) không làm rõ trong vụ án này là có căn cứ.

Đối với người đàn ông tên [Sông Va L1](#) ở [bản K, xã M, tỉnh Sơn La](#). Quá trình xác minh, tại bản Kéo Co, [xã M](#) có một người tên [Sông V](#), sinh năm 1968, nhưng hiện nay đang bị bắt tạm giam, điều tra trong một vụ án khác về tội phạm ma túy. Cơ quan điều tra đã: Lấy lời khai nhưng Sông [Va L1](#) không quen biết với bị cáo và không đi mua ma túy cùng bị cáo; đã tiến hành nhận dạng nhưng [Quàng Văn M](#) không xác định được. Do đó, Cơ quan CSĐT [Công an tỉnh S](#) không xác minh làm rõ trong vụ án này là có căn cứ.

[8] *Về án phí:* Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng theo Điều 135, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 21, 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016.

[9] *Về quyền kháng cáo:* Bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định tại các Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

[10] *Về đề nghị của đại diện viện kiểm sát:* Đề nghị về mức hình phạt là nặng nên không chấp nhận; đề nghị về điều luật, tội danh và các vấn đề khác là phù hợp nên cần được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh và hình phạt.

Căn cứ điểm i, q khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017:

Tuyên bố bị cáo [Quàng Văn M](#) phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy.

Xử phạt bị cáo Quàng Văn M 08 (tám) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 04/6/2025.

Không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

2. Về vật chứng vụ án: Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong, gồm: L= 5,37 gam Heroine; 01 lọ nhựa cuốn băng dính màu đen, nắp màu vàng

(Mô tả chi tiết theo Quyết định chuyển vật chứng của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 – Sơn La; Biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an tỉnh S và Phòng thi hành án dân sự khu vực 3 – Sơn La).

3. Về án phí: Căn cứ Điều 135, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 21, 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016. Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, 333 BLTTHS: Bị cáo được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Sơn La;
- VKSND cùng cấp (02 bản);
- Cơ quan thi hành án Hình sự Công an tỉnh Sơn La;
- Công an tỉnh Sơn La;
- Cơ quan thi hành án dân sự tỉnh Sơn La;
- Người tham gia tố tụng
- Trại tạm giam công an tỉnh Sơn La;
- Lưu án văn;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ
THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA
PHIÊN TÒA**

Trần Thị Mai